

Số: 1913 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 19 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản của
cơ quan, đơn vị cấp thành phố và các đơn vị hành chính cấp xã
khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập chính quyền địa phương các cấp**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 43/TTr-STC ngày 12/06/2025 về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản của cơ quan, đơn vị cấp thành phố và các đơn vị hành chính cấp xã khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập chính quyền địa phương các cấp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và ban hành kèm theo Quyết định này Đề án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản của cơ quan, đơn vị cấp thành phố và các đơn vị hành chính cấp xã khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập chính quyền địa phương các cấp.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Văn phòng Thành ủy; Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố; Các Sở, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Ủy ban nhân dân thành phố

Thủy Nguyên căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Đề án, đảm bảo theo đúng lộ trình thực hiện.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện Đề án, trường hợp có các nội dung khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Chánh Văn phòng Thành ủy; Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT TU (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Phòng: TCNS, HCQT, NCKTGS;
- Lưu: VT, TC3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

ĐỀ ÁN

**Sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản của cơ quan, đơn vị
cấp thành phố và các đơn vị hành chính cấp xã khi thực hiện
sắp xếp, sáp nhập chính quyền địa phương các cấp**
(Kèm theo Quyết định số 1913.../QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố

PHẦN I.

CĂN CỨ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. Căn cứ xây dựng Đề án

Việc xây dựng Đề án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản của cơ quan, đơn vị cấp thành phố và các đơn vị hành chính cấp xã khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập chính quyền địa phương các cấp được xây dựng căn cứ trên những nội dung sau:

1. Căn cứ chính trị

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII (Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025), trong đó “Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII thống nhất với Phương án hợp nhất tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng, lấy tên là thành phố Hải Phòng, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại thành phố Hải Phòng hiện nay”.

- Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 đã chỉ đạo: “Nghiên cứu định hướng tiếp tục sắp xếp bộ máy cấp hành chính trung gian (cấp huyện); xây dựng phương án tiếp tục sắp xếp cấp xã phù hợp với mô hình tổ chức mới, đề xuất tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cấp xã, định hướng sáp nhập một số ĐVHC cấp tỉnh;”.

- Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị “Giao Đảng uỷ Chính phủ chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Đảng uỷ Quốc hội, Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương và các cơ quan liên quan chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng đề án, tờ trình Bộ Chính

trị về sáp nhập một số ĐVHC cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, tiếp tục sáp nhập ĐVHC cấp xã”.

- Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền 02 cấp, theo đó định hướng “*Tỉnh Hải Dương sáp nhập với thành phố Hải Phòng, lấy tên là thành phố Hải Phòng, trung tâm hành chính đặt tại Hải Phòng*”.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;
- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

II. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 4891/BTC-QLCS ngày 15/4/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn bổ sung việc sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính, về trách nhiệm xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính:

- Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cùng với Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp tỉnh.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của mình (gồm cả huyện và xã)

để báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cùng với Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã. Trường hợp có phương án chuyển đơn vị hành chính cấp xã từ huyện này sang huyện khác để sắp xếp đơn vị hành chính cấp cơ sở thì Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận đơn vị hành chính cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận và xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công của đơn vị hành chính cấp xã đó.

Theo đó, phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công của các cơ quan, đơn vị cấp thành phố và của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã cần được xây dựng cho cấp tỉnh và các đơn vị hành chính cấp huyện để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố cùng với Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã của thành phố.

Hiện nay, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành 02 Đề án số 03/ĐA-UBND và số 04/ĐA-UBND ngày 29/4/2025 trình Chính phủ Đề án hợp nhất tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng và Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố năm 2025.

Tuy nhiên, về việc xử lý tài sản của các cơ quan, đơn vị khi thực hiện hợp nhất đơn vị hành chính cấp tỉnh và sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã (Mục III Phần IV Đề án số 03/ĐA-UBND và Mục IV Phần III Đề án số 04/ĐA-UBND), nội dung các Đề án mới nêu về nguyên tắc và lộ trình thực hiện xử lý đối với tài sản dôi dư là trong vòng 03 năm kể từ ngày Nghị quyết của Quốc hội về việc sáp nhập tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố có hiệu lực thi hành. Chưa có nội dung cụ thể về các tài sản được sắp xếp, bố trí cho các đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu mới và các Sở, ngành quản lý, sử dụng phục vụ hoạt động khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính các cấp.

Do vậy, cần thiết phải xây dựng Đề án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản của cơ quan, đơn vị cấp thành phố và các đơn vị hành chính cấp xã khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập chính quyền địa phương các cấp làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị cấp thành phố và các đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu mới thực hiện bàn giao, tiếp nhận quản lý, sử dụng các tài sản, thực hiện các nhiệm vụ được giao khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và việc sáp nhập tỉnh đi vào hoạt động.

PHẦN II.

ĐỊNH HƯỚNG, NGUYÊN TẮC SẮP XẾP, BỐ TRÍ, XỬ LÝ TÀI SẢN THEO QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH

Tại Văn bản số 4891/BTC-QLCS ngày 15/4/2025, Bộ Tài chính đã nêu nguyên tắc và định hướng việc sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản như sau:

I. Nguyên tắc chung

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc đối tượng sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện kiểm kê, phân loại, lập danh sách tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; báo cáo cơ quan chịu trách nhiệm xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau sắp xếp đơn vị hành chính theo phương án sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công được cấp có thẩm quyền phê duyệt, việc bàn giao, tiếp nhận được thực hiện theo Mẫu số 01/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

- Việc bố trí, sắp xếp, xử lý tài sản phải phù hợp với đối tượng quản lý, sử dụng, tính chất, đặc điểm của tài sản, tận dụng tối đa nguồn lực của tài sản hiện có nhưng phải có tầm nhìn dài hạn để phục vụ mục tiêu lâu dài; không phải thực hiện quy trình sắp xếp, lại xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ khi thực hiện bố trí, sắp xếp, xử lý tài sản khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính. Ưu tiên điều hòa, bố trí hợp lý tài sản giữa các đơn vị hành chính cấp cơ sở mới trong địa phương, trường hợp cần thiết phải chuyển đổi công năng sử dụng của tài sản thì thực hiện chuyển đổi công năng để sử dụng phục vụ việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

- Việc tổ chức thực hiện xử lý cụ thể được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các Văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

II. Định hướng đối với trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp

- Ưu tiên bố trí trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện (sau khi bỏ cấp huyện) cho đơn vị hành chính cấp cơ sở nơi đóng trụ sở hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị khác của Nhà nước (kể cả cơ quan, tổ chức, đơn vị của Trung ương trên địa bàn) có nhu cầu để làm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; có thể thực hiện bố trí một trụ sở làm việc cho

nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng theo các phương thức quản lý sử dụng chung.

- Thực hiện hoán đổi (điều chuyển) trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, huyện, xã và cơ quan trung ương trên địa bàn có trụ sở dôi dư, thừa, thiếu diện tích so với tiêu chuẩn, định mức để bảo đảm tận dụng tối đa cơ sở vật chất, trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp sẵn có trên địa bàn.

- Đối với các trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư sau khi đã bố trí, sắp xếp được thực hiện theo các hình thức xử lý tài sản theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; trong đó, ưu tiên chuyển đổi công năng để làm cơ sở y tế, giáo dục, sử dụng cho các mục đích công cộng khác của địa phương (thư viện, công viên, thiết chế văn hóa, thể thao...); thu hồi để giao tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà của địa phương quản lý, khai thác (quản lý để phục vụ mục tiêu lâu dài của Nhà nước; bảo quản, bảo vệ tài sản; bố trí cho các cơ quan, đơn vị sử dụng tạm thời; cho thuê nhà gắn với đất;...), giao tổ chức phát triển quỹ đất của địa phương quản lý, phát triển và khai thác theo quy định của pháp luật.

III. Định hướng đối với xe ô tô

- Đối với xe ô tô chuyên dùng để phục vụ hoạt động đặc thù thì xử lý theo nguyên tắc cơ quan, tổ chức, đơn vị nào được tiếp nhận nhiệm vụ thì được tiếp nhận tài sản tương ứng để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với xe ô tô phục vụ công tác chung của các đơn vị cấp huyện sau khi bỏ cấp huyện thì bố trí cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn thiếu hoặc chưa có tài sản hoặc được xử lý theo quy định.

IV. Định hướng đối với máy móc, thiết bị và tài sản khác

- Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng thì xử lý theo nguyên tắc cơ quan, tổ chức, đơn vị nào được tiếp nhận nhiệm vụ có sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thì được tiếp nhận tài sản tương ứng để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với máy móc, thiết bị phổ biến, máy móc, thiết bị dùng chung và các tài sản khác thì ưu tiên tận dụng các tài sản còn khả năng sử dụng và chuyển đến địa điểm làm việc mới của đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức để tiếp tục sử dụng, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ sau sắp xếp, không làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị; hạn chế tối đa việc phải mua sắm mới tài sản.

- Trường hợp còn dôi dư thì thực hiện điều hòa giữa các đơn vị hành chính cấp cơ sở mới trong huyện, trong tỉnh hoặc xử lý theo quy định.

PHẦN III.

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, BỐ TRÍ, XỬ LÝ TRỤ SỞ

Thực hiện Kế hoạch số 457-KH/TUHP-TUHD ngày 18/4/2025 của Thành ủy Hải Phòng - Tỉnh ủy Hải Dương về việc xây dựng và triển khai Đề án hợp nhất tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng;

Căn cứ trên nguyên tắc, định hướng theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính đã chủ trì cùng các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng phương án sắp xếp, bố trí trụ sở của các Sở, ngành, đơn vị cấp xã khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và có Báo cáo 121/BC-STC ngày 26/5/2025 về việc đề xuất phương án sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính các cấp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố đã có Văn bản số 365-CV/ĐU ngày 30/5/2025 báo cáo cụ thể và xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy phương án sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính các cấp.

Tại Thông báo số 2750-TB/TU ngày 06/6/2025 của Thành ủy Hải Phòng, Ban Thường vụ Thành ủy đã có ý kiến đồng ý về nguyên tắc sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính các cấp.

Theo đó, việc sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở tại các cơ quan cấp huyện, cấp xã và các Sở, ngành khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập chính quyền địa phương các cấp như sau:

I. VỀ VIỆC SẮP XẾP, BỐ TRÍ, XỬ LÝ TRỤ SỞ CÁC SỞ, NGÀNH

1. Phương án bố trí tại Trung tâm Chính trị - Hành chính thành phố thuộc khu đô thị Bắc sông Cấm

Nơi làm việc tại Trung tâm Chính trị - Hành chính được thiết kế xây dựng gồm 14 tòa nhà trong đó có 02 tòa cao 15 tầng, 04 tòa 5 tầng, 04 tòa 4 tầng và 04 tòa 3 tầng. Phương án bố trí cụ thể cho các cơ quan, đơn vị như sau:

- Lãnh đạo Thành ủy bao gồm Bí thư Thành ủy, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Phó Bí thư Thành ủy, các Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy và các chức danh khác trong Ban Thường vụ; Ban Tuyên giáo và Dân vận; Ban Nội chính; Văn phòng Thành ủy và Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố: bố trí làm việc tại Tòa A (tòa nhà 15 tầng ở phía Đông, giáp đường Đỗ Mười).

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo: bố trí làm việc tại Tòa B (tòa 15 tầng ở phía Tây, gần về phía đường 359).

- Ban Tổ chức Thành ủy: bố trí làm việc tại 01 tòa 3 tầng (Tòa L).

- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy: bố trí làm việc tại 01 tòa 3 tầng (Tòa K).

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: bố trí làm việc tại 01 tòa 4 tầng và 01 tòa 5 tầng (Tòa M và Tòa N).

- Sở Nội vụ: bố trí làm việc tại 01 tòa 4 tầng và một phần của 01 tòa 5 tầng (Tòa I và Tòa J). Đảng ủy các cơ quan Đảng sử dụng một phần diện tích của tòa 5 tầng (tòa I) nêu trên (cùng tòa với Sở Nội vụ).

- Sở Xây dựng: bố trí làm việc tại 01 tòa 3 tầng và 01 tòa 4 tầng (Tòa F và Tòa G).

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: bố trí làm việc tại 01 tòa 5 tầng (Tòa C).

- Sở Y tế: bố trí làm việc tại 01 tòa 5 tầng (Tòa H).

- Sở Công thương: bố trí làm việc tại 01 tòa 04 tầng (Tòa D).

- Sở Tư pháp: bố trí làm việc 01 tòa 3 tầng (Tòa E).

2. Phương án bố trí trụ sở cho các cơ quan, đơn vị cấp thành phố

- Bố trí cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và 05 tổ chức chính trị - xã hội chuyên trách về trụ sở hiện tại của Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền (trụ sở mới), vị trí tại tuyến sau của đường Lê Hồng Phong.

- Bố trí Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng về trụ sở hiện tại của Thành ủy, vị trí tại số 5, 7, 9 Đinh Tiên Hoàng, quận Hồng Bàng.

- Bố trí Thanh tra thành phố về trụ sở hiện tại của quận Hải An, vị trí tại đường Lê Hồng Phong.

- Bố trí Sở Tài chính về trụ sở hiện tại của Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng, vị trí tại đường Hồng Bàng.

- Bố trí Sở Khoa học và Công nghệ về trụ sở cũ của Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, vị trí tại số 19-21 đường Đà Nẵng.

- Bố trí Trung tâm hành chính công trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và bộ phận một cửa tập trung của các Sở, ngành về trụ sở của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, vị trí tại số 24 Cù Chính Lan, quận Hồng Bàng.

Riêng đối với Sở Ngoại vụ, đơn vị tiếp tục quản lý, sử dụng trụ sở làm việc hiện tại (số 15 Trần Quang Khải) do Sở Ngoại vụ Hải Phòng là cơ quan đặc thù (không có đơn vị tương ứng ở tỉnh Hải Dương) nên không có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức bộ máy.

3. Phương án trụ sở các đơn vị trực thuộc Khối Đảng

- Đối với Báo và Đài phát thanh và Truyền hình Hải Dương, đơn vị tương ứng tại thành phố Hải Phòng là Trung tâm Báo chí và Truyền thông thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên, về trụ sở, để thuận tiện trong hoạt động thu thập tin tức, ghi hình và phát thanh truyền hình tại khu vực tỉnh Hải Dương cũ, đơn vị tiếp tục sử dụng trụ sở hiện tại để làm việc.

- Đối với Trường Chính trị Tô Hiệu Hải Phòng và Trường Chính trị tỉnh Hải Dương: đây là 02 trường Đảng đã có vị trí độc lập, đảm bảo để tiếp tục hoạt động. Do vậy, 02 trường tiếp tục sử dụng trụ sở hiện tại.

II. VỀ VIỆC SẮP XẾP, BỐ TRÍ, XỬ LÝ TRỤ SỞ CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU THÀNH LẬP MỚI

Phương sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở các đơn vị hành chính xã, phường, đặc khu thành lập mới gồm Trụ sở chính của đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu mới thành lập căn cứ trên phương án tổ chức bộ máy cấp xã mới tại Văn bản số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban chỉ đạo sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức CQĐP 02 cấp và Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW ngày 23/5/2025 của Ban Tổ chức Trung ương; phương án Trụ sở của cơ quan Quân sự và Trụ sở của cơ quan Công an trên địa bàn xã/phường/đặc khu mới.

Trường hợp hiện trạng trụ sở chính chưa đáp ứng được với tiêu chuẩn, định mức diện tích làm việc, đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu mới thành lập thực hiện sử dụng nhiều địa điểm để bố trí cán bộ, công chức, viên chức làm việc và

giảm dần việc sử dụng nhiều địa điểm gắn với lộ trình thực hiện rà soát, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ.

1. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn quận Hồng Bàng

1.1. Phường Hồng Bàng

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,49km² phường Hoàng Văn Thụ, toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,57km² phường Minh Khai, toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,29km² phường Phan Bội Châu, toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,98km² phường Thượng Lý, toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,34km² phường Sở Dầu, toàn bộ diện tích là 4,32km² phường Hùng Vương và một phần diện tích tự nhiên 0,12km² phường Gia Viên (quận Ngô Quyền).

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Hồng Bàng:** Trụ sở chính tại số 01 Đinh Tiên Hoàng (trụ sở Sở Tài chính). Bộ phận một cửa sử dụng trụ sở của Công an phường Thượng Lý tại 203 đường Bạch Đằng, Thượng Lý, Hồng Bàng.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Hồng Bàng:** sử dụng cơ sở nhà, đất của Ủy ban nhân dân phường Hùng Vương, số 15 Trương Văn Lục và Khu nhà 3 tầng đang xây (vị trí cạnh Ủy ban nhân dân phường Hùng Vương).

- **Trụ sở Công an phường Hồng Bàng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân các phường Sở Dầu (số 119 Hùng Vương), Minh Khai (số 14 Đinh Tiên Hoàng) và trụ sở công an hiện tại ở phường Sở Dầu và phường Hoàng Văn Thụ.

1.2. Phường Hồng An

Thành lập phường Hồng An trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,43km² phường Quán Toan, toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,31km² phường An Hồng, một phần diện tích tự nhiên là 5,32km² phường An Hưng, một phần diện tích tự nhiên là 10,85km² phường Đại Bả, một phần diện tích tự nhiên là 0,14km² phường Lê Thiện (quận An Dương), một phần diện tích là 0,59km² phường Tân Tiến (quận An Dương).

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Hồng An:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường An Hồng (Tổ dân phố Lê Lác 2).

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Hồng An:** sử dụng cơ sở nhà, đất của Ủy ban nhân dân phường An Hưng (Tổ dân phố Nam Hoà).

- **Trụ sở Công an phường Hồng An:** sử dụng 02 địa điểm, gồm trụ sở của Công an phường An Hưng và trụ công an phường Đại Bản (đang xây dựng).

2. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn quận Lê Chân

2.1. Phường Lê Chân

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,10km² phường Hàng Kênh, toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,31km² phường Dư Hàng Kênh, toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,37km² phường Kênh Dương, một phần diện tích tự nhiên là 0,50km² phường An Biên, một phần diện tích tự nhiên là 0,75km² phường Trần Nguyên Hãn, một phần diện tích tự nhiên là 0,36km² phường Vĩnh Niệm thuộc quận Lê Chân và một phần diện tích tự nhiên là 0,05km² phường Cầu Đất, một phần diện tích tự nhiên là 0,21km² phường Lạch Tray thuộc quận Ngô Quyền (trừ khu vực phường Đằng Giang).

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Lê Chân:** sử dụng trụ sở của Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, Quận ủy Lê Chân và Nhà một cửa Ủy ban nhân dân quận Lê Chân tại số 10G, 10H, 10A Hồ Sen.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Lê Chân:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Kênh Dương tại số 88 Nguyễn Tất Tố.

- **Trụ sở Công an phường Lê Chân:** sử dụng 02 địa điểm gồm trụ sở Công an phường Dư Hàng Kênh hiện tại và trụ sở Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng Kênh.

2.2. Phường An Biên

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,30km² phường An Dương, một phần diện tích tự nhiên là 0,63km² phường An Biên, một phần diện tích tự nhiên là 0,16km² phường Trần Nguyên Hãn, một phần diện tích tự nhiên là 4,47km² phường Vĩnh Niệm.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường An Biên:** sử dụng trụ sở của Đảng ủy - HĐND - UBND phường Vĩnh Niệm tại số 387 Thiên Lôi.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường An Biên:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường An Dương tại số 36/128 Tôn Đức Thắng.

- **Trụ sở Công an phường An Biên:** sử dụng trụ sở Công an phường Vĩnh Niệm, trụ sở Công an phường Nghĩa Xá cũ và trụ sở của Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Xá cũ tại 97 Thiên Lôi.

3. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn quận Ngô Quyền

3.1. Phường Ngô Quyền

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,41km² phường Máy Chai, toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,08km² phường Vạn Mỹ, toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,46km² phường Cầu Tre, một phần diện tích tự nhiên là 1,48km² phường Gia Viên, một phần diện tích tự nhiên là 0,38km² phường Đông Khê.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Ngô Quyền:** sử dụng trụ sở đang xây dựng tại lô đất ký hiệu số A12/CQ tại ngõ 226 Lê Lai.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Ngô Quyền:** sử dụng cơ sở nhà, đất số 62 Võ Thị Sáu.

- **Trụ sở Công an phường Ngô Quyền:** sử dụng 04 địa điểm gồm trụ sở Công an phường Cầu Tre, phường Vạn Mỹ và trụ sở Ủy ban nhân dân các phường Cầu Tre, phường Vạn Mỹ.

3.2 Phường Gia Viên

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,88km² phường Đằng Giang, một phần diện tích tự nhiên là 0,49km² phường Gia Viên, một phần diện tích tự nhiên là 1,31km² phường Đông Khê, một phần diện tích tự nhiên là 0,38km² phường Cầu Đất, một phần diện tích tự nhiên là 0,95km² phường Lạch Tray.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Gia Viên:** sử dụng trụ sở của Ủy ban nhân dân phường Đằng Giang cũ tại số 1/126 An Đà và trụ sở làm việc của Công an phường Đằng Giang tiếp giáp tại số 3/126 An Đà.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Gia Viên:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Máy Tơ cũ tại số 1 Điện Biên Phủ.

- **Trụ sở Công an phường Gia Viên:** sử dụng 03 địa điểm gồm trụ sở Công an phường Đồng Quốc Bình và trụ sở Ủy ban nhân dân các phường Đông Khê và phường Đồng Quốc Bình.

4. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn quận Hải An

4.1. Phường Hải An

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,71km² phường Cát Bi, toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,13km² phường Đằng Lâm, toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,27km² phường Thành Tô, toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,12km² phường Đằng Hải, toàn bộ diện tích tự nhiên là 27,82km² phường Tràng Cát, một phần diện tích tự nhiên là 1,80km² của phường Đông Hải 2, một phần diện tích tự nhiên là 1,14km² phường Nam Hải.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Hải An:** sử dụng cơ sở nhà đất số 10/15A Lê Hồng Phong (trụ sở của Sở Tài chính).

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Hải An:** sử dụng cơ sở nhà, đất của Trường mầm non Thành Tô.

- **Trụ sở Công an phường Hải An:** sử dụng 02 địa điểm gồm trụ sở Công an phường Đằng Hải và trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đằng Hải (Tổ dân phố số 4).

4.2. Phường Đông Hải:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,62km² phường Đông Hải 1, một phần diện tích tự nhiên là 51,13km² phường Đông Hải 2, một phần diện tích tự nhiên là 3,90km² phường Nam Hải.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Đông Hải:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đông Hải 2, số 1 Tổ dân phố Bình Kiều 1.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Đông Hải:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Nam Hải, số 40 Nam Phong và Trụ sở Công an phường Nam Hải.

- **Trụ sở Công an phường Đông Hải:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đông Hải 1, số 46 Phú Lương.

5. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn quận Đồ Sơn

5.1. Phường Nam Đồ Sơn

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 9,57km² phường Bàng La, toàn bộ diện tích tự nhiên 5,63km² phường Hợp Đức, toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,36km² phường Minh Đức, một phần diện tích tự nhiên là

0,13km² phường Vạn Hương, một phần diện tích tự nhiên là 0,31km² phường Ngọc Xuyên.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Nam Đồ Sơn:** sử dụng cơ sở nhà, đất là trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hợp Đức (Tổ dân phố Đức Hậu).

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Nam Đồ Sơn:** sử dụng cơ sở nhà, đất là trụ sở Ủy ban nhân dân phường Bàng La (số 125 Đại Thắng).

- **Trụ sở công an phường Nam Đồ Sơn:** sử dụng cơ sở nhà, đất là trụ sở Ủy ban nhân dân phường Minh Đức (Tổ dân phố Nguyễn Huệ).

5.2. Phường Đồ Sơn

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,72km² phường Hải Sơn, một phần diện tích tự nhiên là 7,94km² phường Vạn Hương, một phần diện tích tự nhiên là 11,78km² phường Ngọc Xuyên, một phần diện tích tự nhiên là 0,1km² của phường Tân Thành (quận Dương Kinh).

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Đồ Sơn:** sử dụng cơ sở nhà, đất là trụ sở Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn (số 195 Lý Thánh Tông).

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Đồ Sơn:** sử dụng cơ sở nhà, đất là trụ sở Ủy ban nhân dân phường Ngọc Xuyên (số 10 đường Suối Rồng).

- **Trụ sở công an phường Đồ Sơn:** sử dụng cơ sở nhà, đất là trụ sở công an quận Đồ Sơn cũ (đối diện trụ sở Ủy ban nhân dân quận).

6. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn quận Dương Kinh

6.1. Phường Hưng Đạo

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,98km² phường Đa Phúc, toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,46km² phường Hưng Đạo, một phần diện tích tự nhiên là 5,36km² phường Anh Dũng, một phần diện tích tự nhiên là 0,84km² phường Hải Thành.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Hưng Đạo:** sử dụng cơ sở nhà, đất là Trung tâm hành chính quận Dương Kinh (đường Mạc Đăng Doanh).

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Hưng Đạo:** sử dụng cơ sở nhà, đất là trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đa Phúc (Tổ dân phố Quảng Luận).

- **Trụ sở công an phường Hưng Đạo:** sử dụng cơ sở nhà, đất là trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hưng Đạo (số 474 Mạc Đăng Doanh).

6.2. Phường Dương Kinh

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 11,23km² phường Hòa Nghĩa, một phần diện tích tự nhiên là 10,48km² phường Tân Thành, một phần diện tích tự nhiên là 4,44km² phường Hải Thành, một phần diện tích tự nhiên là 1,81km² phường Anh Dũng.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Dương Kinh:** sử dụng cơ sở nhà, đất là trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hải Thành (số 869 đường Phạm Văn Đồng).

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Dương Kinh:** sử dụng cơ sở nhà, đất là trụ sở Ủy ban nhân dân phường Tân Thành (số 76 phố Tân Thành).

- **Trụ sở công an phường Dương Kinh:** sử dụng 03 cơ sở nhà, đất: trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hòa Nghĩa (số 214 đường Đại Thắng, Tổ 3, phường Hòa Nghĩa), trụ sở công an phường Tân Thành hiện tại, trụ sở công an phường Hòa Nghĩa hiện tại.

7. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn quận Kiến An

7.1. Phường Kiến An

Được thành lập trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên là 6,64 km² phường Đồng Hòa, một phần diện tích tự nhiên là 2,16 km² phường Bắc Sơn, một phần diện tích tự nhiên là 1,08 km² phường Trần Thành Ngọ, một phần diện tích tự nhiên là 1,15 km² phường Nam Sơn, một phần diện tích tự nhiên là 0,15 km² phường Văn Đẩu.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Kiến An tại:** sử dụng trụ sở Quận uỷ, HĐND, Ủy ban nhân dân quận (số 02 Cao Toàn).

- **Trụ sở cơ quan Quân sự phường Kiến An:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đồng Hòa tại số 17 Nhi Viên.

- **Trụ sở cơ quan Công an phường Kiến An:** tiếp tục sử dụng trụ sở Công an phường Trần Thành Ngọ và Công an phường Đồng Hòa hiện tại để làm địa điểm hoạt động.

7.2. Phường Phù Liễn

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,38 km² phường Bắc Hà, toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,48 km² phường Ngọc Sơn, một phần diện tích tự nhiên là 4,48 km² phường Văn Đầu, một phần diện tích tự nhiên là 2,59 km² phường Nam Sơn, một phần diện tích tự nhiên là 0,24 km² phường Đồng Hòa, một phần diện tích tự nhiên là 0,1 km² phường Bắc Sơn, một phần diện tích tự nhiên là 0,18 km² phường Trần Thành Ngọ, một phần diện tích tự nhiên là 0,01 km² thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Phù Liễn:** sử dụng cơ sở nhà đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Văn Đầu (618 Nguyễn Lương Bằng).

- **Trụ sở cơ quan Quân sự phường Phù Liễn:** sử dụng cơ sở nhà đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Ngọc Sơn (số 240 Hoàng Quốc Việt).

- **Trụ sở Công an phường Phù Liễn:** sử dụng 02 địa điểm gồm trụ sở Ủy ban nhân dân phường Tràng Minh cũ (đường Bắc Hà) và Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Bắc Hà (Số 130 Quy Túc).

8. Các cơ sở được thành lập mới trên địa bàn quận An Dương

8.1 Phường An Dương

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,39 km² phường Nam Sơn; một phần diện tích tự nhiên là 11,84 km² phường An Hải; một phần diện tích tự nhiên là 6,83 km² phường Lê Lợi; một phần diện tích tự nhiên là 4,97 km² phường Tân Tiến; một phần diện tích tự nhiên là 0,04 km² phường Đồng Thái và một phần diện tích tự nhiên là 0,16 km² phường An Hưng, quận Hồng Bàng.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường An Dương:** sử dụng Trung tâm hành chính - chính trị quận An Dương tại số 15 đường 351.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường An Dương:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi - Cơ sở 2 (xã Lê Lợi cũ) (QL 17B, phường Lê Lợi, quận An Dương).

- **Trụ sở Công an phường An Dương:** sử dụng trụ sở Công an phường Tân Tiến (đang xây dựng) và trụ sở Ủy ban nhân dân phường Lê Lợi (TDP số 7, phường Lê Lợi, quận An Dương).

8.2. Phường An Hải

Thành lập phường An Hải trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,95 km² phường An Đồng; toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,09 km² phường Hồng Thái; một phần diện tích tự nhiên 5,57 km² phường Đồng Thái; một phần diện tích tự nhiên là 0,03 km² phường Lê Lợi; một phần diện tích tự nhiên là 0,32 km² phường An Hải.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường An Hải:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đồng Thái, TDP Bạch Mai.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường An Hải:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hồng Thái, TL351.

- **Trụ sở cơ quan công an phường An Hải:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường An Đồng, đường Máng Nước.

8.3. Phường An Phong

Thành lập phường An Phong trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 9,36 km² phường An Hòa; toàn bộ diện tích tự nhiên là 9,59 km² phường Hồng Phong; một phần diện tích tự nhiên 6,95 km² phường Lê Thiện; một phần diện tích tự nhiên là 0,56 km² của phường Tân Tiến, một phần diện tích tự nhiên là 0,75 km² của phường Lê Lợi; một phần diện tích tự nhiên là 0,71 km² phường Đại Bản (quận Hồng Bàng).

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường An Phong:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hồng Phong, TDP Đình Ngọ.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường An Phong:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Lê Thiện, Phi Xá.

- **Trụ sở cơ quan công an phường An Phong:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân phường An Hòa, phường Ngô Dương và trụ sở công an phường đang xây tại phường Hồng Phong.

9. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn thành phố Thủy Nguyên

9.1. Phường Thủy Nguyên

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 12,22 km² phường Dương Quan; toàn bộ diện tích tự nhiên là 9,87 km² phường Thủy Đường;

một phần diện tích tự nhiên là 5,27km² phường Hoa Động; một phần diện tích tự nhiên là 3,67km² phường An Lư; một phần diện tích tự nhiên là 14,31km² phường Thủy Hà.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Thủy Nguyên:** sử dụng trụ sở của Ủy ban nhân dân thành phố Thủy Nguyên hiện tại.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Thủy Nguyên:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Thủy Đường (Thủy Sơn cũ).

- **Trụ sở Công an phường Thủy Nguyên:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Thủy Đường (Thị trấn Núi Đèo cũ).

9.2. Phường Nam Triệu

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 10,37 km² phường Nam Triệu Giang; toàn bộ diện tích tự nhiên là 11,92 km² phường Lập Lễ; toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,22 km² phường Tam Hưng.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Nam Triệu:** sử dụng trụ sở của Ủy ban nhân dân phường Nam Triệu Giang.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Nam Triệu:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Tam Hưng.

- **Trụ sở Công an phường Nam Triệu:** sử dụng 02 địa điểm, gồm: trụ sở Ủy ban nhân dân phường Lập Lễ và tiếp tục sử dụng trụ sở hiện tại của Công an phường Lập Lễ.

9.3. Phường Lê Ích Mộc:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,72 km² phường Quảng Thanh; một phần diện tích tự nhiên là 18,04km² xã Quang Trung; một phần diện tích tự nhiên là 3,28km² phường Lê Hồng Phong.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Lê Ích Mộc:** sử dụng Trụ sở của Ủy ban nhân dân phường Quảng Thanh.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Lê Ích Mộc:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quang Trung (Hợp Thành cũ).

- **Trụ sở Công an phường Lê Ích Mộc:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quang Trung (Chính Mỹ cũ).

9.4. Phường Thiên Hương:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,76 km² phường Thiên Hương; toàn bộ diện tích tự nhiên 9,88 km² phường Hoàng Lâm; một phần diện tích tự nhiên là 0,75 km² phường Hoa Động; một phần diện tích tự nhiên là 4,71 km² phường Lê Hồng Phong.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Thiên Hương:** sử dụng Trụ sở của Ủy ban nhân dân phường Thiên Hương.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Thiên Hương:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hoàng Lâm (Lâm Động cũ).

- **Trụ sở Công an phường Thiên Hương:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hoàng Lâm 2 (Hoàng Động cũ).

9.5. Phường Hòa Bình:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,11 km² phường Hòa Bình; một phần diện tích tự nhiên là 3,57 km² phường An Lư; một phần diện tích tự nhiên là 8,79 km² phường Thủy Hà.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Hòa Bình:** sử dụng Trụ sở của Ủy ban nhân dân phường An Lư.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Hòa Bình:** sử dụng Trụ sở Công an đang xây mới tại phường Hòa Bình.

- **Trụ sở Công an phường Hòa Bình:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hòa Bình.

9.6. Phường Bạch Đằng:

Được xác nhận trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 16,12 km² phường Minh Đức; toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,44 km² phường Phạm Ngũ Lão; toàn bộ diện tích tự nhiên là 30,93 km² của xã Bạch Đằng.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Bạch Đằng:** sử dụng trụ sở của Ủy ban nhân dân phường Minh Đức.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Bạch Đằng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường xã Bạch Đằng (Gia Đức cũ).

- **Trụ sở Công an phường Bạch Đằng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bạch Đằng (xã Gia Minh cũ).

9.7. Xã Việt Khê:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên 19,44 km² xã Ninh Sơn; một phần diện tích tự nhiên là 11,54 km² xã Liên Xuân.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Việt Khê:** sử dụng Trụ sở của Ủy ban nhân dân xã Ninh Sơn (Phù Ninh cũ).

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Việt Khê:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường xã Ninh Sơn (An Sơn cũ).

- **Trụ sở Công an xã Việt Khê:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Liên Xuân (xã Lại Xuân cũ).

9.8. Phường Lưu Kiếm:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 14,96 km² phường Lưu Kiếm; toàn bộ diện tích tự nhiên là 11,99 km² phường Trần Hưng Đạo; một phần diện tích tự nhiên là 14,94 km² xã Liên Xuân, một phần diện tích tự nhiên là 0,28 km² của xã Quang Trung.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở phường Lưu Kiếm:** sử dụng trụ sở của Ủy ban nhân dân phường Lưu Kiếm.

- **Trụ sở cơ quan quân sự phường Lưu Kiếm:** sử dụng trụ sở của Ủy ban nhân dân phường Lưu Kiếm (Lưu Kỳ cũ).

- **Trụ sở Công an phường Lưu Kiếm:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo (Kênh Giang cũ).

10. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn huyện Kiến Thụy

10.1. Xã Kiến Thụy

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,44 km² thị trấn Núi Đồi; toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,65 km² xã Thanh Sơn; toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,28 km² xã Thuận Thiên; toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,66 km² xã Hữu Bằng và một phần diện tích tự nhiên là 3,15 km² xã Kiến Hưng.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Kiến Thụy:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy, số 8 Mạc Thái Tổ.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Kiến Thụy:** sử dụng khu nhà đoàn thể của huyện.

- **Trụ sở Công an xã Kiến Thụy:** sử dụng trụ sở hiện tại của Công an thị trấn.

10.2. Xã Kiến Minh

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,54 km² xã Đại Đồng; toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,60 km² xã Đông Phương; toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,18 km² xã Minh Tân.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Kiến Minh:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Minh Tân, thôn Vũ Vị.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Kiến Minh:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng, thôn Phong Cầu.

- **Trụ sở Công an xã Kiến Minh:** sử dụng trụ sở hiện tại của Công an huyện Kiến Thụy cũ (xã Minh Tân).

10.3. Xã Kiến Hải

Được thành lập trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên là 7,12 km² xã Đoàn Xá; toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,92 km² xã Tân Phong; toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,84 km² xã Tú Sơn; toàn bộ diện tích là 10,98 km² xã Đại Hợp.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Kiến Hải:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tú Sơn, thôn 3.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Kiến Hải:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, thôn Lão Phong 2.

- **Trụ sở Công an xã Kiến Hải:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đại Hợp, thôn Việt Tiến.

10.4. Xã Kiến Hưng

Được thành lập trên cơ sở nhập một phần diện tích tự nhiên là 1,16 km² của xã Đoàn Xá; một phần diện tích tự nhiên là 10,59 km² của xã Kiến Hưng; toàn bộ diện tích tự nhiên là 9,27 km² xã Tân Trào.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Kiến Hưng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kiến Hưng (trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đại Hà cũ), thôn Cao Bộ.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Kiến Hưng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ngũ Đoan cũ, thôn Đại Thắng.

- **Trụ sở Công an xã Kiến Hưng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Trào, thôn Ngọc Tỉnh.

10.5. Xã Nghi Dương

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,10 km² xã Ngũ Phúc; toàn bộ diện tích là 8,23 km² xã Kiến Quốc; toàn bộ diện tích là 3,15 km² xã Du Lễ.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Nghi Dương:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kiến Quốc, thôn 4.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Nghi Dương:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ngũ Phúc, thôn Xuân Đông.

- **Trụ sở Công an xã Nghi Dương:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Du Lễ, thôn 5.

11. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn huyện Tiên Lãng

11.1. Xã Quyết Thắng

Thành lập xã Quyết Thắng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,59 km² xã Đại Thắng; toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,65 km² xã Tiên Cường; toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,91 km² xã Tự Cường.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Quyết Thắng:** sử dụng trụ Ủy ban nhân dân xã Tiên Cường, thôn Sinh Đan.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Quyết Thắng:** sử dụng cơ sở nhà, đất của Ủy ban nhân dân xã Tự Cường, thôn Mỹ Khê.

- **Trụ sở Công an xã Quyết Thắng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đại Thắng, thôn Trâm Khê.

11.2. Xã Tiên Lãng

Thành lập xã Tiên Lãng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,12 km² thị trấn Tiên Lãng; toàn bộ diện tích tự nhiên là 9,02 km² xã Quyết Tiến; toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,30 km² xã Tiên Thanh; toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,45 km² xã Khởi Nghĩa.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Tiên Lãng:** sử dụng trụ sở Huyện ủy, Mặt trận TQVN huyện Tiên Lãng.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Tiên Lãng:** sử dụng cơ sở nhà, đất của Công an thị trấn Tiên Lãng.

- **Trụ sở Công an xã Tiên Lãng:** sử dụng trụ sở Công an huyện Tiên Lãng cũ (khu II, thị trấn Tiên Lãng).

11.3. Xã Tân Minh

Thành lập xã Tân Minh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,43 km² xã Cấp Tiến; toàn bộ diện tích tự nhiên là 12,20 km² xã Kiến Thiết; toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,58 km² xã Đoàn Lập; một phần diện tích tự nhiên là 4,79 km² xã Tân Minh.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Tân Minh:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Cấp Tiến.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Tân Minh:** sử dụng cơ sở nhà, đất của Ủy ban nhân dân xã Kiến Thiết, thôn Nam Tử 1.

- **Trụ sở Công an xã Tân Minh:** sử dụng 02 địa điểm, gồm trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đoàn Lập và trụ sở công an xã Đoàn Lập (đang xây dựng).

11.4. Xã Tiên Minh

Thành lập xã Tiên Minh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 11,00 km² xã Tiên Minh; toàn bộ diện tích tự nhiên là 10,18 km² xã Tiên Thắng; một phần diện tích tự nhiên là 15,3 km² xã Tân Minh.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Tiên Minh:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Minh, thôn Đông Quy, xã Tân Minh (Toàn Thắng cũ).

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Tiên Minh:** sử dụng cơ sở nhà, đất của Ủy ban nhân dân xã Tiên Minh và trụ sở Công an xã Tiên Minh đang xây dựng;

- **Trụ sở Công an xã Tiên Minh:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tiên Thắng.

11.5. Xã Chấn Hưng

Thành lập xã Chấn Hưng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,94 km² xã Bắc Hưng; toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,80 km² xã Nam Hưng; toàn bộ diện tích tự nhiên là 14,20 km² xã Đông Hưng; toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,17 km² xã Tây Hưng.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Chấn Hưng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nam Hưng.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Chấn Hưng:** sử dụng cơ sở nhà, đất của Ủy ban nhân dân xã Tây Hưng, thôn Minh Hưng.

- **Trụ sở Công an xã Chấn Hưng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bắc Hưng.

11.6. Xã Hùng Thắng

Thành lập xã Hùng Thắng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 13,23 km² xã Hùng Thắng; toàn bộ diện tích tự nhiên là 30,36 km² xã Vinh Quang.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Hùng Thắng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hùng Thắng, thôn Ván Đông.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Hùng Thắng:** sử dụng cơ sở nhà, đất của Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang cũ, thôn Hòa Bình.

- **Trụ sở Công an xã Hùng Thắng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang, thôn Đồn Nam.

12. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn huyện An Lão

12.1. Xã An Lão

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,68 km² thị trấn An Lão, toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,05 km² thị trấn Trường Sơn (sau khi đã trừ đi một phần diện tích tự nhiên 0,01 km² chuyển về phường Phù Liễn); toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,61 km² xã An Thắng, toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,02 km² xã Tân Dân, toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,65 km² xã An Tiến và một phần diện tích là 2,39 km² xã Thái Sơn.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã An Lão:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân huyện An Lão, số 17 đường Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn An Lão.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã An Lão:** sử dụng địa điểm trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn An Lão, đường Ngô Quyền, thị trấn An Lão.

- **Trụ sở Công an xã An Lão:** sử dụng trụ sở Công an tại số 1 Ngô Quyền, thị trấn An Lão.

12.2. Xã An Hưng

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,81 km² xã An Thái, toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,59 km² xã An Thọ và toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,83 km² xã Chiến Thắng, huyện An Lão.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã An Hưng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Thọ (Thôn Trần Thành, xã An Thọ, huyện An Lão)

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã An Hưng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã An Thái (thôn Thạch Lựu 3, xã An Thái)

- **Trụ sở Công an xã An Hưng:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Chiến Thắng (thôn Phương Hạ, xã Chiến Thắng).

12.3. Xã An Quang

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên 7,98km² xã Quốc Tuấn, toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,77 km² xã Quang Trung và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,65 km² xã Quang Hưng.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã An Quang:** sử dụng Ủy ban nhân dân xã Quang Trung (Thôn Câu Hạ A, xã Quang Trung)

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã An Quang:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quang Hưng (thôn Câu Trung, xã Quang Hưng).

- **Trụ sở Công an xã An Quang:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quốc Tuấn (Thôn Đông Nham, xã Quốc Tuấn).

12.4. Xã An Trường

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 12,19 km² xã Bát Trang, toàn bộ diện tích là 8,19 km² xã Trường Thọ, toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,16 km² xã Trường Thành.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã An Trường:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Trường Thọ (Thôn Ngọc Chủ 2, xã Trường Thọ).
- **Trụ sở cơ quan quân sự xã An Trường:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bát Trang (thôn Nghĩa Trang, xã Bát Trang).
- **Trụ sở Công an xã An Trường:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Trường Thành (Thôn Phương Chủ Đông, xã Trường Thành).

12.5. Xã An Khánh

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,49 km² xã Tân Viên, toàn bộ diện tích tự nhiên là 9,39 km² xã Mỹ Đức và một phần diện tích tự nhiên là 6,28 km² xã Thái Sơn.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã An Khánh:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đức (Thôn Tân Nam, xã Mỹ Đức).
- **Trụ sở cơ quan quân sự xã An Khánh:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn (thôn Đoàn Dũng, xã Thái Sơn).
- **Trụ sở Công an xã An Khánh:** sử dụng trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Viên (thôn Kinh Điền, xã Tân Viên).

13. Các đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo

13.1. Xã Vĩnh Bảo:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,03 km² thị trấn Vĩnh Bảo; toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,05 km² xã Tân Hưng; toàn bộ diện tích là 4,75 km² xã Tân Liên; toàn bộ diện tích tự nhiên là 15,77 km² xã Vĩnh Hưng.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Vĩnh Bảo:** sử dụng Trụ sở của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo hiện tại.
- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Vĩnh Bảo:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng.
- **Trụ sở Công an xã Vĩnh Bảo:** sử dụng Trụ sở hiện tại của Công an thị trấn Vĩnh Bảo.

13.2. Xã Nguyễn Bình Khiêm:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 11,85 km² xã Trần Dương; toàn bộ diện tích tự nhiên là 9,42 km² xã Hòa Bình; toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,10 km² xã Lý Học.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Nguyễn Bình Khiêm:** sử dụng Trụ sở của Ủy ban nhân dân xã Trần Dương.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Nguyễn Bình Khiêm:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Lý Học.

- **Trụ sở Công an xã Nguyễn Bình Khiêm:** sử dụng 02 trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình và trụ sở của Công an xã Hòa Bình đang xây dựng.

13.3. Xã Vĩnh Am:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 13,11 km² xã Tam Cường; toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,62 km² xã Cao Minh; toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,61 km² xã Liên Am.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Vĩnh Am:** sử dụng Trụ sở của Ủy ban nhân dân xã Tam Cường.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Vĩnh Am:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Liên Am.

- **Trụ sở Công an xã Vĩnh Am:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tam Cường (Cổ Am cũ).

13.4. Xã Vĩnh Hải:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 15,68 km² xã Vĩnh Hải; toàn bộ diện tích tự nhiên là 16,53 km² xã Tiền Phong.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Vĩnh Hải:** sử dụng Trụ sở của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hải (Thanh Lương cũ).

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Vĩnh Hải:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tiền Phong (Cộng Hiền cũ).

- **Trụ sở Công an xã Vĩnh Hải:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tiền Phong (Tiền Phong cũ).

13.5. Xã Vĩnh Hòa:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 15,98 km² xã Vĩnh Hòa; toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,68 km² xã Hùng Tiến.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Vĩnh Hòa:** sử dụng Trụ sở của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa (Hiệp Hòa cũ).

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Vĩnh Hòa:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hùng Tiến.

- **Trụ sở Công an xã Vĩnh Hòa:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa (An Hòa cũ).

13.6. Xã Vĩnh Thịnh:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,84 km² xã Thắng Thủy; toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,14 km² xã Trung Lập; toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,52 km² xã Việt Tiến.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Vĩnh Thịnh:** sử dụng Trụ sở của Ủy ban nhân dân xã Trung Lập.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Vĩnh Thịnh:** sử dụng Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Việt Tiến.

- **Trụ sở Công an xã Vĩnh Thịnh:** sử dụng 02 trụ sở; Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thắng Thủy và trụ sở Công an xã Thắng Thủy đang xây dựng.

13.7. Xã Vĩnh Thuận:

Được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,20 km² xã Vĩnh An; toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,99 km² xã Giang Biên; toàn bộ diện tích tự nhiên là 8,31 km² xã Dũng Tiến.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở xã Vĩnh Thuận:** sử dụng Trụ sở của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh An.

- **Trụ sở cơ quan quân sự xã Vĩnh Thuận:** sử dụng Trụ sở Quân sự mới đang xây tại xã Dũng Tiến.

- **Trụ sở Công an xã Vĩnh Thuận:** sử dụng 02 trụ sở; Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Dũng Tiến và trụ sở Công an xã Vĩnh An đang xây dựng.

14. Đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn huyện Cát Hải

Thành lập Đặc khu Cát Hải trên cơ sở chuyển nguyên trạng huyện Cát Hải (gồm 10 xã và 02 thị trấn của huyện Cát Hải: thị trấn Cát Hải, thị trấn Cát Bà và các xã Đồng Bài, Hoàng Châu, Nghĩa Lộ, Văn Phong, Gia Luận, Hiền Hào, Phù Long, Trân Châu, Việt Hải và Xuân Đám) có diện tích tự nhiên là 286,98 km².

- **Trụ sở Đặc khu Cát Hải:** sử dụng trụ Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải, đường Hà Sen, thị trấn Cát Bà và trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Cát Hải.

- **Trụ sở cơ quan quân sự Đặc khu Cát Hải:** sử dụng cơ sở nhà, đất của Ủy ban nhân dân xã Trân Châu.

- **Trụ sở Công an Đặc khu Cát Hải:** sử dụng trụ sở Công an xã Văn Phong (đang xây dựng) tại Khu C5-1, Tái định cư Cát Hải, Xã Văn Phong và trụ sở Công an huyện Cát Hải cũ tại thị trấn Cát Bà.

15. Đơn vị cơ sở được thành lập mới trên địa bàn huyện Bạch Long Vĩ

Thành lập trên cơ sở chuyển nguyên trạng huyện đảo Bạch Long Vĩ có diện tích tự nhiên là 3,07km², quy mô dân số là 686 người. Đặc khu Bạch Long Vĩ sử dụng trụ sở làm việc của huyện Bạch Long Vĩ hiện nay.

Phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở:

- **Trụ sở đặc khu Bạch Long Vĩ:** sử dụng trụ sở huyện Bạch Long Vĩ hiện trạng (diện tích đất 6.423,6m², diện tích sàn 281,7m²);

- **Trụ sở cơ quan quân sự đặc khu Bạch Long Vĩ:** bố trí sử dụng khu đất trống (1.500m²) cạnh Bộ chỉ huy quân sự huyện cũ và toà thương mại để xây dựng.

- **Trụ sở cơ quan công an đặc khu Bạch Long Vĩ:** sử dụng trụ sở của Công an huyện Bạch Long Vĩ cũ để hoạt động.

PHẦN IV.

PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÀI SẢN LÀ PHƯƠNG TIỆN, MÁY MÓC, THIẾT BỊ VÀ TÀI SẢN KHÁC

I. Đối với tài sản là phương tiện

1. Đối với phương tiện xe ô tô chuyên dùng để phục vụ hoạt động đặc thù

Xe ô tô chuyên dùng để phục vụ hoạt động đặc thù được xử lý theo nguyên tắc cơ quan, tổ chức, đơn vị nào được tiếp nhận nhiệm vụ thì được tiếp nhận tài sản tương ứng để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ.

Theo đó, khi thực hiện sắp xếp, đơn vị hành chính cấp xã, các xe ô tô chuyên dùng sẽ được đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ kế thừa tài sản để quản lý, sử dụng, không phát sinh việc sắp xếp, bố trí phương tiện để thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Đối với phương tiện xe ô tô phục vụ công tác chung

Xe ô tô phục vụ công tác chung được xử lý theo nguyên tắc, xe ô tô của các đơn vị cấp huyện sau khi bỏ cấp huyện thì bố trí cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn thiếu hoặc chưa có tài sản hoặc được xử lý theo quy định.

Nội dung này, Sở Tài chính đã có các Văn bản số 987/STC-QLGCS ngày 11/4/2025 và 2274/STC-QLGCS ngày 30/5/2025 gửi các cơ quan đơn vị đề nghị thực hiện rà soát hiện trạng, đề xuất phương án bố trí, sắp xếp xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính các cấp.

a. Phương án xử lý ô tô, đối với các cơ quan, đơn vị cấp thành phố

Đối với phương án xử lý ô tô, đối với các cơ quan, đơn vị cấp thành phố, các đơn vị tiếp tục sử dụng xe ô tô đang được giao quản lý, sử dụng. Sau khi thực hiện hợp nhất với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Hải Dương, trên cơ sở hiện trạng xe ô tô hiện có của đơn vị mới hợp nhất (tỉnh Hải Dương và thành phố Hải Phòng), các đơn vị sẽ thực hiện quản lý, sử dụng xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức được xác định mới để thực hiện xem xét, bố trí thêm hoặc xử lý các xe ô tô dôi dư theo quy định.

b. Phương án xử lý ô tô, đối với các cơ quan, đơn vị cấp xã thành lập mới

Đối với xe ô tô của các đơn vị cấp xã thành lập mới, việc bố trí sẽ được căn cứ trên thực tế hiện trạng xe ô tô của đơn vị hành chính cấp huyện trước thời điểm thành lập mới các đơn vị hành chính cấp xã. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủy Nguyên có trách nhiệm căn cứ số lượng, hiện trạng xe ô tô đang trong tình trạng sử dụng bình thường, để bố trí, sắp xếp, bố trí xe ô tô phục vụ công tác chung cho đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu mới (theo dự kiến quy định tại Dự thảo Nghị định của Chính phủ, tiêu chuẩn, định mức xe ô tô phục vụ công tác chung của cấp xã mới là tối đa 02 xe ô tô/xã).

Về dự kiến, số lượng xe ô tô cần sắp xếp, bố trí cho 50 đơn vị hành chính cấp xã thành lập mới theo tiêu chuẩn định mức do Bộ Tài chính xây dựng tối đa là 100 xe ô tô.

Theo rà soát của Sở Tài chính, số lượng xe ô tô đang trong tình trạng hoạt động, đảm bảo sử dụng bình thường và còn niên hạn sử dụng (từ 15 năm trở xuống) của các đơn vị cấp huyện hiện tại là 56 xe ô tô. Như vậy, trường hợp sử dụng tối đa (100 xe ô tô cho 50 đơn vị hành chính cấp xã) thì cần bổ sung 44 xe ô tô cho các đơn vị cấp xã mới thành lập để đảm bảo theo tiêu chuẩn định mức dự kiến.

Việc bố trí 44 xe ô tô trên sẽ được xem xét điều hòa từ cơ sở số lượng xe ô tô phục vụ công tác chung dồi dư khi thực hiện sáp nhập các cơ quan Sở, ngành khi hợp nhất tỉnh Hải Dương với thành phố Hải Phòng. Sau khi thực hiện điều hòa, đối với các xe ô tô còn thiếu, Sở Tài chính tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện mua sắm tập trung để trang bị cho các cơ quan, đơn vị.

Để đảm bảo ổn định, không gián đoạn hoạt động của các đơn vị trong nhu cầu sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung, trước mắt, thực hiện bố trí số lượng tối thiểu 01 xe ô tô/01 xã thành lập mới, riêng đặc khu Cát Hải sử dụng 02 xe ô tô do có địa bàn cách biệt theo điều kiện tự nhiên.

Đối với các xe ô tô đã hết thời hạn tính hao mòn theo quy định về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính (thời hạn quá 15 năm). Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định là hoạt động bình thường, đủ điều kiện để tiếp tục sử dụng phục vụ công tác chung thì Ủy ban nhân dân cấp huyện sử dụng để bố trí cho đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu mới thành lập để sử dụng đảm bảo không vượt định mức 02 xe ô tô/đơn vị cấp xã và báo cáo phương án bố trí về Sở Tài chính để tổng hợp, theo dõi.

II. ĐỐI VỚI TÀI SẢN LÀ MÁY MÓC, THIẾT BỊ VÀ TÀI SẢN KHÁC

1. Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng

Máy móc, thiết bị chuyên dùng được xử lý theo nguyên tắc cơ quan, tổ chức, đơn vị nào được tiếp nhận nhiệm vụ có sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thì được tiếp nhận tài sản tương ứng để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ.

Theo đó, khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập chính quyền địa phương các cấp, các máy móc, thiết bị chuyên dùng sẽ được các cơ quan, đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ kế thừa để quản lý, sử dụng, không phát sinh việc sắp xếp, bố trí máy móc, thiết bị chuyên dùng để các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Đối với máy móc, thiết bị phổ biến; máy móc, thiết bị dùng chung và các tài sản khác

Nội dung này, Sở Tài chính đã có các Văn bản số 317/STC-GCS ngày 24/01/2025 về việc hướng dẫn nguyên tắc xử lý tài sản trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn thành phố; Văn bản số 23/STC-QLGCS ngày 05/3/2025 về việc hướng dẫn nguyên tắc xử lý tài sản trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn thành phố (cập nhật); Văn bản số 1256/STC-QLGCS ngày 22/4/2025 về việc hướng dẫn bổ sung việc sắp xếp, bố trí xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính; Văn bản 2547/STC-QLGCS ngày 10/6/2025 về việc hướng dẫn bổ sung việc sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính. Đồng thời, ngày 06/6/2025, Liên Sở: Sở Tài chính Hải Phòng - Hải Dương đã có Hướng dẫn số 2435/HD-STC về việc sắp xếp, xử lý tài sản khi thực hiện Đề án sáp nhập, hợp nhất giữa các đơn vị cấp tỉnh thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương.

Các cơ quan, đơn vị cấp thực hiện kế thừa quyền quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị phổ biến; máy móc, thiết bị dùng chung và các tài sản khác được giao quản lý và tài sản của các đơn vị bị sáp nhập.

Trường hợp cơ quan, đơn vị di chuyển đến trụ sở mới và trụ sở hiện tại được bố trí cho cơ quan, đơn vị khác, các cơ quan, đơn vị chủ động làm việc, thống nhất phương án sử dụng tài sản, cụ thể:

- Di chuyển máy móc, thiết bị và tài sản khác còn nhu cầu quản lý, sử dụng đến trụ sở mới.

- Bàn giao lại các tài sản sử dụng chung, tài sản gắn liền với trụ sở và các tài sản khác cho cơ quan, đơn vị tiếp nhận trụ sở hiện tại của cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng nếu cơ quan, đơn vị đó có nhu cầu.

- Sau khi đi vào hoạt động ổn định, các đơn vị thực hiện rà soát, lập phương án xử lý đối với tài sản dôi dư (không còn nhu cầu sử dụng theo cơ cấu tổ chức bộ máy mới) theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản.

PHẦN V.

LỘ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, BỐ TRÍ, XỬ LÝ TÀI SẢN

Sắp xếp, hợp nhất đơn vị cấp tỉnh và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp là nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước. Để có cơ sở triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn thành phố được thông suốt, đạt mục tiêu đưa ra, các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố cần khẩn trương triển khai, thực hiện những nội dung sau:

I. Đối với các cơ quan, đơn vị cấp thành phố có thay đổi trụ sở khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí, trụ sở và các phương án về xử lý tài sản, máy móc, thiết bị và các tài sản khác như đã nêu, các cơ quan, đơn vị cần chủ động thực hiện những công việc sau:

(1) Kiểm kê, phân loại, lập danh sách tài sản công tại cơ quan, đơn vị để xác định các tài sản sẽ tiếp tục quản lý, sử dụng và thực hiện di chuyển đến trụ sở mới để quản lý, sử dụng.

Việc kiểm kê, phân loại, lập danh sách tài sản được lập thành Biên bản, trong đó nêu rõ danh mục tài sản, loại tài sản, số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại và cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng hiện tại kí, đóng dấu **trước ngày 30/6/2025**.

(2) Chủ động làm việc với cơ quan, đơn vị đang quản lý trụ sở được bố trí cho đơn vị mình để lập kế hoạch di chuyển tài sản theo kết quả phân loại, kiểm kê đến trụ sở mới được bố trí. Đảm bảo hoàn thành việc di chuyển về trụ sở mới trong thời hạn **chậm nhất ngày 30/6/2025** để đi vào hoạt động ổn định **từ ngày 01/7/2025**.

(3) Trường hợp trụ sở hiện tại của cơ quan, đơn vị được sử dụng để bố trí cho đơn vị khác sau khi di chuyển, đơn vị có trách nhiệm chủ động làm việc, thống nhất với cơ quan, đơn vị được bố trí sử dụng trụ sở của mình để triển khai những công việc sau:

- Lập danh mục các tài sản gắn liền với trụ sở, các tài sản phục vụ hoạt động chung trong trụ sở sẽ thực hiện bàn giao cho đơn vị mới tiếp nhận. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản giữa các cơ quan, đơn vị phải được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ (*các cơ quan, đơn vị quản lý, hoàn thành kí và đóng dấu trước ngày 30/6/2025*).

- Thống nhất về thời gian, kế hoạch di chuyển của các đơn vị để bàn giao trụ sở đang quản lý cho đơn vị mới **chậm nhất ngày 30/6/2025**, đảm bảo đơn vị được tiếp nhận trụ sở đi vào hoạt động ổn định **từ ngày 01/7/2025**.

(4) Sau khi các cơ quan, đơn vị đã di chuyển đến trụ sở mới và hoạt động ổn định, các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện kiểm kê, rà soát hiện trạng các tài sản và xử lý theo hướng:

- Thực hiện hạch toán giảm, tăng tài sản theo chế độ kế toán hiện hành và quản lý, sử dụng các tài sản theo kết quả kiểm kê, rà soát.

- Tiếp tục quản lý, sử dụng đối với các xe ô tô chuyên dùng, xe ô tô phục vụ công tác chung đang quản lý và thực hiện xử lý dôi dư theo hiện trạng xe ô tô khi hợp nhất với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Hải Dương.

- Tiếp tục quản lý đối với các trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản hạ tầng, tài sản khác (nếu có) thuộc trách nhiệm của cơ quan, đơn vị sau khi sáp nhập.

- Tài sản dôi dư là trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp, các đơn vị tiếp tục trông coi, quản lý và đề xuất phương án xử lý, gửi về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

- Tài sản dôi dư là máy móc, thiết bị, tài sản khác còn sử dụng được thì đề xuất điều chuyển cho đơn vị có nhu cầu để quản lý, sử dụng. Trường hợp không có nhu cầu sử dụng thì thực hiện xử lý theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

II. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các đơn vị hành chính xã, phường, đặc khu được thành lập mới

Theo Đề án số 04/ĐA-UBND ngày 29/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025, thành phố Hải Phòng sẽ thực hiện sắp xếp 167 đơn vị hành chính cấp xã để thành lập 50 đơn vị cơ sở (gồm 24 phường, 24 xã và 02 đặc khu), giảm 117 đơn vị hành chính cấp xã.

Do các đơn vị hành chính xã, phường, đặc khu được thành lập mới trên cơ sở kết thúc hoạt động của cấp huyện và sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã hiện tại, theo đó, pháp nhân mới sau khi sáp nhập là đơn vị hành chính xã, phường, đặc khu mới thành lập sẽ kế thừa quyền quản lý, sử dụng tài sản của cấp huyện bị kết thúc hoạt động, các xã, phường bị sáp nhập, hợp nhất để bố trí, quản lý, sử dụng tài sản theo tiêu chuẩn, định mức và xử lý tài sản dôi dư theo các hình thức được quy định.

Căn cứ các quy định của Chính phủ, nội dung hướng dẫn của Bộ Tài chính về xử lý tài sản trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính, các đơn vị, trên cơ sở sở phương án trụ sở được sắp xếp, bố trí và phương án xử lý tài sản như đã nêu, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị hành chính xã, phường, đặc khu thành lập mới có trách nhiệm triển khai những nội dung công việc sau:

(1) Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc phạm vi quản lý thực hiện kiểm kê, phân loại, lập danh sách tài sản công tại cơ quan, đơn vị. Việc kiểm kê, phân loại, lập danh sách tài sản được lập thành Biên bản, trong đó nêu rõ danh mục tài sản, loại tài sản, số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại và cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng hiện tại ký, đóng dấu **trước ngày 30/6/2025**.

(2) Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện có trụ sở hiện trạng được bố trí cho đơn vị khác quản lý, sử dụng thì đơn vị có trách nhiệm chủ động làm việc, thống nhất với cơ quan, đơn vị được bố trí sử dụng trụ sở của mình để triển khai những nội dung công việc sau:

- Lập danh mục các tài sản gắn liền với trụ sở, các tài sản phục vụ hoạt động chung trong trụ sở sẽ thực hiện bàn giao cho đơn vị mới tiếp nhận.

- Thống nhất về thời gian, kế hoạch di chuyển của các đơn vị để bàn giao trụ sở đang quản lý cho đơn vị mới trong thời hạn **chậm nhất ngày 30/6/2025**, đảm bảo đơn vị được tiếp nhận trụ sở đi vào hoạt động ổn định **từ ngày 01/7/2025**.

- Trường hợp đơn vị tiếp nhận là đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu mới thành lập thì pháp nhân mới kế thừa quyền quản lý, sử dụng đối với trụ sở, các tài sản gắn liền với trụ sở và các tài sản phục vụ hoạt động chung khác. Đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu mới căn cứ trên Biên bản kiểm kê tài sản thuộc trụ sở đã lập của các đơn vị để tiếp tục quản lý, sử dụng theo quy định.

(3) Đối với xe ô tô chuyên dùng:

Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu được thành lập mới, xác định cụ thể đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ có sử dụng xe ô tô chuyên dùng để kế thừa việc quản lý, sử dụng và chỉ đạo các đơn vị thực hiện bàn giao, tiếp nhận **chậm nhất ngày 30/6/2025** để đi vào hoạt động ổn định **từ ngày 01/7/2025**.

Trường hợp không có đơn vị tiếp nhận để quản lý, sử dụng thì:

- + Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ định và chỉ đạo bàn giao tài sản cho 01 đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu được thành lập mới để kế thừa, tiếp tục việc

quản lý, xử lý tài sản (Ví dụ: Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng chỉ định và giao cho Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng kế thừa, tiếp tục quản lý, xử lý tài sản).

+ Đặc khu Cát Hải và đặc khu Bạch Long Vĩ kế thừa, tiếp tục việc quản lý, xử lý tài sản.

(4) Đối với xe ô tô phục vụ công tác chung:

Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ danh mục xe ô tô (còn niên hạn sử dụng, đang hoạt động bình thường) theo rà soát của Sở Tài chính (Phụ lục gửi kèm theo) để sắp xếp, bố trí cho các đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu mới được thành lập trên địa bàn các huyện, cụ thể:

- Xác định, bố trí cụ thể 01 xe ô tô cho 01 đơn vị xã/phường/đặc khu mới thành lập.

- Đối với các xe ô tô do Ủy ban nhân dân cấp huyện đang quản lý đã hết thời hạn tính hao mòn theo quy định về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính (thời hạn quá 15 năm). Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định là hoạt động bình thường, đủ điều kiện để tiếp tục sử dụng phục vụ công tác chung thì Ủy ban nhân dân cấp huyện sử dụng để bố trí cho đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu mới để sử dụng đảm bảo không vượt định mức 02 xe ô tô/đơn vị cấp xã.

- Các xe ô tô hư hỏng, không sử dụng đang quản lý thuộc trường hợp thanh lý, để thống nhất quản lý, xử lý và thuận tiện trong việc tổ chức thanh lý tài sản thì:

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ định và chỉ đạo bàn giao tài sản cho 01 đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu được thành lập mới để kế thừa việc quản lý, xử lý tài sản (Ví dụ: Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng chỉ định và giao cho Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng kế thừa, tiếp tục quản lý, xử lý tài sản).

+ Đặc khu Cát Hải và đặc khu Bạch Long Vĩ kế thừa việc quản lý, xử lý tài sản.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo phương án bố trí xe ô tô phục vụ công tác chung về Sở Tài chính **chậm nhất trước ngày 20/6/2025** để tổng hợp, theo dõi.

- Đối với các xe ô tô phục vụ công tác chung của đơn vị cấp huyện được chuyển sang đơn vị cấp huyện khác để sắp xếp, bố trí cho đơn vị cấp xã thành lập mới quản lý, sử dụng: Ủy ban nhân dân cấp huyện có xe ô tô, có trách nhiệm bàn

giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện khác **chậm nhất trước ngày 25/6/2025** để bố trí cho đơn vị cấp xã thành lập mới quản lý, sử dụng **từ ngày 01/7/2025**.

(5) Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng:

Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu được thành lập mới, xác định cụ thể đơn vị tiếp nhận nhiệm vụ có sử dụng các máy móc, thiết bị chuyên dùng để kế thừa việc quản lý, sử dụng và chỉ đạo các đơn vị thực hiện bàn giao, tiếp nhận **chậm nhất ngày 30/6/2025** để đi vào hoạt động ổn định **từ ngày 01/7/2025**.

Trường hợp không có đơn vị tiếp nhận để quản lý, sử dụng thì giao các đơn vị chủ động thực hiện xử lý tài sản theo thẩm quyền được phân cấp tại quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố (sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024). Trường hợp, đến thời điểm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chưa hoàn thành xử lý tài sản:

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ định và chỉ đạo bàn giao tài sản cho 01 đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu được thành lập mới để kế thừa, tiếp tục việc quản lý, xử lý tài sản (*Ví dụ: Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng chỉ định và giao cho Ủy ban nhân dân phường Hồng Bàng kế thừa, tiếp tục quản lý, xử lý tài sản*).

+ Đặc khu Cát Hải và đặc khu Bạch Long Vĩ kế thừa, tiếp tục việc quản lý, xử lý tài sản.

(6) Đối với các máy móc, thiết bị và các tài sản khác:

- Đối với máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến gắn với người làm việc, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ phương án bố trí nhân sự, người làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập mới được cấp có thẩm quyền quyết định chỉ đạo thực hiện lập kế hoạch và tổ chức di chuyển các máy móc, thiết bị và các tài sản gắn với cán bộ, công chức, người làm việc đến các địa điểm làm việc mới **chậm nhất ngày 30/6/2025** để đi vào hoạt động ổn định **từ ngày 01/7/2025**.

- Đối với máy móc, thiết bị sử dụng chung và các tài sản khác:

Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ hiện trạng tài sản theo kiểm kê của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã và căn cứ thực tế số lượng đơn vị hành chính cấp xã được thành lập mới để bố trí máy móc, thiết bị sử dụng chung cho phù hợp. Các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện bàn giao, tiếp

nhận các máy móc, thiết bị sử dụng chung theo phương án do Ủy ban nhân dân cấp huyện lập **chậm nhất ngày 30/6/2025** để đi vào hoạt động ổn định **từ ngày 01/7/2025**.

(7) Về việc xử lý tài sản sau thời điểm 01/7/2025

Sau khi các đơn vị hành chính cấp xã đã đi vào hoạt động ổn định, các đơn vị tiếp tục thực hiện kiểm kê, rà soát hiện trạng các tài sản và xử lý theo hướng:

- Thực hiện hạch toán giảm, tăng tài sản theo chế độ kế toán hiện hành và quản lý, sử dụng các tài sản theo kết quả kiểm kê, rà soát.

- Tiếp tục quản lý, sử dụng đối với các xe ô tô chuyên dùng, xe ô tô phục vụ công tác chung đang quản lý và thực hiện xử lý dôi dư theo hiện trạng.

- Tiếp tục quản lý đối với các trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản hạ tầng, tài sản khác (nếu có) trên địa bàn xã/phường/đặc khu thành lập mới.

- Đối với tài sản dôi dư là trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp trên địa bàn xã/phường/đặc khu thành lập mới, các đơn vị tiếp tục trông coi, quản lý và đề xuất phương án xử lý, gửi về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

- Tài sản dôi dư là máy móc, thiết bị, tài sản khác còn sử dụng được thì đề xuất điều chuyển cho đơn vị có nhu cầu để quản lý, sử dụng. Trường hợp không có nhu cầu quản lý, sử dụng thì thực hiện xử lý theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

(8) Đối với các trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã được bố trí làm trụ sở của cơ quan công an, cơ quan quân sự:

Đơn vị hành chính xã/phường/đặc khu mới nơi có trụ sở bố trí làm trụ sở của cơ quan công an, cơ quan quân sự có trách nhiệm kế thừa, tiếp nhận toàn bộ các tài sản thuộc trụ sở và tiếp tục trông coi, quản lý trụ sở trong thời gian cơ quan công an, cơ quan quân sự chưa thực hiện tiếp nhận để quản lý, sử dụng.

(9) Việc tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản giữa các cơ quan, đơn vị phải được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ. Các cơ quan, đơn vị kí, đóng dấu Biên bản **trước ngày 30/6/2025; đối với đơn vị tiếp nhận là đơn vị hành chính cấp xã thành lập mới thì Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ phương**

án nhân sự của đơn vị hành chính cấp xã thành lập mới, giao cho đại diện lãnh đạo của đơn vị hành chính cấp xã thành lập mới kí Biên bản bàn giao, tiếp nhận.

III. Sở Tài chính

Có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện Đề án, trường hợp có các nội dung khó khăn, vướng mắc, kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết.

DANH SÁCH CÁC XE Ô TÔ ĐANG SỬ DỤNG BÌNH THƯỜNG, TRONG NIÊN HẠN

TT	Dự kiến xe bố trí	Chủng loại xe (nhãn hiệu, mô-đen)		Số chỗ ngồi	Biển kiểm soát	Năm đưa vào sử dụng
1	2	3		4	5	6
	CỘNG				51	
1	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Thành phố Thủy Nguyên				8	
	Xe đang do Văn phòng Thành ủy thành phố Thủy Nguyên quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-01489	2024
	Xe đang do Văn phòng Thành ủy thành phố Thủy Nguyên quản lý	Toyota	Corolla altis	5	15A-01450	2023
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND thành phố Thủy Nguyên quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-01468	2023
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND thành phố Thủy Nguyên quản lý	Toyota	Corolla altis	5	15A-0469	2013
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND thành phố Thủy Nguyên quản lý	Ford	Transit	16	15A-01154	2025
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Hải An quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-011.17	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND & UBND quận Hồng Bàng quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-006.96	2015
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Hải An quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-011.16	2024
2	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Hồng Bàng				2	
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Hồng Bàng quản lý	Vinfast	Lux A2.0	5	15A-012.99	2021
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Hồng Bàng quản lý	Toyota	Altis	5	15A-006.56	2014
3	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Ngô Quyền				2	
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND quận Ngô Quyền quản lý	Ford	Everest	7	15A-013.99	2024
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Ngô Quyền quản lý	Toyota	Altis	5	15A-013.88	2024
4	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Lê Chân				2	
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Lê Chân quản lý	Vinfast	VF8	5	15A-013.68	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Lê Chân quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-011.86	2024
5	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Hải An				2	
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Hải An quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-008.56	2017
	Văn phòng HĐND - UBND quận Hải An	Toyota	Fortuner	7	15A-008.43	2017
6	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Kiến An				2	
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Kiến An quản lý	Ford	Everest	5	15A-012.86	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Dương Kinh quản lý	Toyota	Altis	5	15A-011.79	2023
7	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Dương Kinh				2	

TT	Dự kiến xe bố trí	Chủng loại xe (nhãn hiệu, mô-đen)		Số chỗ ngồi	Biển kiểm soát	Năm đưa vào sử dụng
1	2	3		4	5	6
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Dương Kinh quản lý	Volkswagen	Tiguan	7	15A-011.99	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Dương Kinh quản lý	Toyota	Innova Cross	7	15A-011.43	2024
8	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Đồ Sơn				2	
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Đồ Sơn quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-007.88	2015
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Đồ Sơn quản lý	Toyota	Corolla	5	15A-003.86	2014
9	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận An Dương				3	
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy An Dương quản lý	Toyota	Altis	5	15A-014.01	2024
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy An Dương quản lý	Toyota	Crolla Cross	5	15A-014.02	2024
	Xe đang do Văn Phòng HĐND&UBND quận An Dương quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-007.69	2015
10	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Huyện An Lão				5	
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy An Lão quản lý	Toyota	Altis	5	15A-003.14	2014
	Văn phòng HĐND - UBND huyện Cát Hải	Toyota	Fortuner	7	16A-2772	2010
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Lê Chân quản lý	Toyota	Hilux	5	15A-007.76	2018
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Cát Hải quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-007.99	2016
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND huyện An Lão quản lý	Toyota	Cross	5	15A-016.99	2024
11	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Huyện Kiến Thụy				5	
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Kiến Thụy quản lý	Toyota	Corolla	5	15A-008.39	2017
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Kiến Thụy quản lý	Toyota	Corolla Altis	5	15A-016.39	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND&UBND huyện Kiến Thụy quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-003.06	2015
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND quận Ngô Quyền quản lý	Toyota	Hilux	5	16A-3028	2010
	Xe đang do Văn phòng HĐND&UBND huyện Kiến Thụy quản lý	Toyota	Corolla Altis	5	15A-016.16	2024
12	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Huyện Tiên Lãng				6	
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Tiên Lãng quản lý	Toyota	Corolla	5	15A-008.38	2017
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND huyện Tiên Lãng quản lý	Toyota	Hiace	16	15A-005.03	2013
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND huyện Tiên Lãng quản lý	Toyota	Altis	5	15A-015.51	2023
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND huyện Tiên Lãng quản lý	Toyota	Inova	7	15A-015.50	2023
	Văn phòng HĐND - UBND quận Đồ Sơn	Toyota	Fortuner	7	16A-3339	2010
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND huyện Tiên Lãng quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-015.68	2024
13	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Huyện Vĩnh Bảo				7	
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Vĩnh Bảo quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-015.15	2024

TT	Dự kiến xe bố trí	Chủng loại xe (nhãn hiệu, mô-đen)		Số chỗ ngồi	Biển kiểm soát	Năm đưa vào sử dụng
1	2	3		4	5	6
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Vĩnh Bảo quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-006.82	2015
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND huyện Vĩnh Bảo quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-015.39	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND quận Ngô Quyền quản lý	Toyota	Corolla Altis	7	15A-003.29	2013
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Ngô Quyền quản lý	Toyota	Altis	5	15A-005.08	2013
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy An Dương quản lý	Toyota	Corolla Altis	5	15A-005.65	2014
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND huyện Vĩnh Bảo quản lý	Toyota	Corolla	5	15A-003.55	2014
14	Đặc khu Cát Hải				2	
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND huyện Cát Hải quản lý	Ford	Everest	7	15A-017.17	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND huyện Cát Hải quản lý	Ford	Everest	7	15A-017.28	2024
15	Đặc khu Bạch Long Vĩ				1	
	Văn phòng Huyện ủy Bạch Long Vĩ	Ford	Transit	16	15A-007.93	2022

DANH SÁCH CÁC XE Ô TÔ ĐANG SỬ DỤNG BÌNH THƯỜNG, TRONG NIÊN HẠN

TT	Dự kiến xe bố trí	Chủng loại xe (nhãn hiệu, mô-đen)		Số chỗ ngồi	Biển kiểm soát	Năm đưa vào sử dụng
1	2	3		4	5	6
	CỘNG				51	
1	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Thành phố Thủy Nguyên				8	
	Xe đang do Văn phòng Thành ủy thành phố Thủy Nguyên quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-01489	2024
	Xe đang do Văn phòng Thành ủy thành phố Thủy Nguyên quản lý	Toyota	Corolla altis	5	15A-01450	2023
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND thành phố Thủy Nguyên quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-01468	2023
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND thành phố Thủy Nguyên quản lý	Toyota	Corolla altis	5	15A-0469	2013
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND thành phố Thủy Nguyên quản lý	Ford	Transit	16	15A-01154	2025
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Hải An quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-011.17	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND & UBND quận Hồng Bàng quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-006.96	2015
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Hải An quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-011.16	2024
2	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Hồng Bàng				2	
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Hồng Bàng quản lý	Vinfast	Lux A2.0	5	15A-012.99	2021
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Hồng Bàng quản lý	Toyota	Altis	5	15A-006.56	2014
3	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Ngô Quyền				2	
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND quận Ngô Quyền quản lý	Ford	Everest	7	15A-013.99	2024
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Ngô Quyền quản lý	Toyota	Altis	5	15A-013.88	2024
4	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Lê Chân				2	
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Lê Chân quản lý	Vinfast	VF8	5	15A-013.68	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Lê Chân quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-011.86	2024
5	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Hải An				2	
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Hải An quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-008.56	2017
	Văn phòng HĐND - UBND quận Hải An	Toyota	Fortuner	7	15A-008.43	2017
6	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Kiến An				2	
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Kiến An quản lý	Ford	Everest	5	15A-012.86	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Dương Kinh quản lý	Toyota	Altis	5	15A-011.79	2023
7	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Dương Kinh				2	

TT	Dự kiến xe bố trí	Chủng loại xe (nhãn hiệu, mô-đen)		Số chỗ ngồi	Biển kiểm soát	Năm đưa vào sử dụng
1	2	3		4	5	6
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Dương Kinh quản lý	Volkswagen	Tiguan	7	15A-011.99	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Dương Kinh quản lý	Toyota	Innova Cross	7	15A-011.43	2024
8	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận Đồ Sơn				2	
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Đồ Sơn quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-007.88	2015
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Đồ Sơn quản lý	Toyota	Corolla	5	15A-003.86	2014
9	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Quận An Dương				3	
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy An Dương quản lý	Toyota	Altis	5	15A-014.01	2024
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy An Dương quản lý	Toyota	Crolla Cross	5	15A-014.02	2024
	Xe đang do Văn Phòng HĐND&UBND quận An Dương quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-007.69	2015
10	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Huyện An Lão				5	
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy An Lão quản lý	Toyota	Altis	5	15A-003.14	2014
	Văn phòng HĐND - UBND huyện Cát Hải	Toyota	Fortuner	7	16A-2772	2010
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND quận Lê Chân quản lý	Toyota	Hilux	5	15A-007.76	2018
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Cát Hải quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-007.99	2016
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND huyện An Lão quản lý	Toyota	Cross	5	15A-016.99	2024
11	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Huyện Kiến Thụy				5	
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Kiến Thụy quản lý	Toyota	Corolla	5	15A-008.39	2017
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Kiến Thụy quản lý	Toyota	Corolla Altis	5	15A-016.39	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND huyện Kiến Thụy quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-003.06	2015
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND quận Ngô Quyền quản lý	Toyota	Hilux	5	16A-3028	2010
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND huyện Kiến Thụy quản lý	Toyota	Corolla Altis	5	15A-016.16	2024
12	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Huyện Tiên Lãng				6	
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Tiên Lãng quản lý	Toyota	Corolla	5	15A-008.38	2017
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND huyện Tiên Lãng quản lý	Toyota	Hiace	16	15A-005.03	2013
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND huyện Tiên Lãng quản lý	Toyota	Altis	5	15A-015.51	2023
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND huyện Tiên Lãng quản lý	Toyota	Inova	7	15A-015.50	2023
	Văn phòng HĐND - UBND quận Đồ Sơn	Toyota	Fortuner	7	16A-3339	2010
	Xe đang do Văn phòng HĐND - UBND huyện Tiên Lãng quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-015.68	2024
13	Các xã/phường mới thành lập trên địa bàn Huyện Vĩnh Bảo				7	
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Vĩnh Bảo quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-015.15	2024

TT	Dự kiến xe bố trí	Chủng loại xe (nhãn hiệu, mô-đen)		Số chỗ ngồi	Biển kiểm soát	Năm đưa vào sử dụng
1	2	3		4	5	6
	Xe đang do Văn phòng Huyện ủy Vĩnh Bảo quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-006.82	2015
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND huyện Vĩnh Bảo quản lý	Toyota	Fortuner	7	15A-015.39	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND quận Ngô Quyền quản lý	Toyota	Corolla Altis	7	15A-003.29	2013
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy Ngô Quyền quản lý	Toyota	Altis	5	15A-005.08	2013
	Xe đang do Văn phòng Quận ủy An Dương quản lý	Toyota	Corolla Altis	5	15A-005.65	2014
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND huyện Vĩnh Bảo quản lý	Toyota	Corolla	5	15A-003.55	2014
14	Đặc khu Cát Hải				2	
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND huyện Cát Hải quản lý	Ford	Everest	7	15A-017.17	2024
	Xe đang do Văn phòng HĐND và UBND huyện Cát Hải quản lý	Ford	Everest	7	15A-017.28	2024
15	Đặc khu Bạch Long Vĩ				1	
	Văn phòng Huyện ủy Bạch Long Vĩ	Ford	Transit	16	15A-007.93	2022